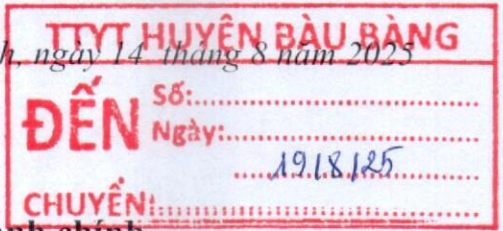


ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

Số: 2185/KH-SYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2025



KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác cải cách hành chính
của Ngành y tế Thành phố 6 tháng cuối năm 2025

Căn cứ Quyết định số 554/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh 6 tháng cuối năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 2667/KH-SYT ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Sở Y tế về Thực hiện chương trình CCHC và giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC của Sở Y tế giai đoạn 2020 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 9712/KH-SYT ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Sở Y tế về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước của Sở Y tế giai đoạn 2021 - 2030;

Sở Y tế Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện công tác CCHC của Ngành y tế Thành phố 6 tháng cuối năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tập trung xây dựng, triển khai đồng bộ và có hiệu quả với Chương trình tổng thể CCHC nhà nước của Sở Y tế giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình CCHC và giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC (PAR Index) của Sở Y tế, giai đoạn 2021 - 2025 đã ban hành¹.

2. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai nhiệm vụ CCHC và đề ra các giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC của Sở.

3. Triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác CCHC năm 2025 gắn với việc thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV nhiệm kỳ 2026 - 2031, cùng các ngày lễ, sự kiện quan trọng trong năm 2025 và gắn với Chủ đề năm 2025 của Thành phố: "Tập trung sắp xếp tổ chức bộ máy tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả; đẩy mạnh chuyển đổi số; triển khai Nghị quyết số 98/2023 của Quốc hội; giải quyết cơ bản những vướng mắc, tồn đọng của Thành phố" đảm bảo phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố năm 2025.

4. Xây dựng các nội dung, kế hoạch khắc phục các điểm còn hạn chế, qua đó cải thiện nâng cao Chỉ số CCHC của Sở Y tế dựa trên cơ sở các tiêu chí, tiêu chí

¹ Kế hoạch số 2667/KH-SYT ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Sở Y tế về Thực hiện chương trình CCHC và giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC của Sở Y tế giai đoạn 2020 - 2025; Kế hoạch số 9712/KH-SYT ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Sở Y tế về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước của Sở Y tế giai đoạn 2021 - 2030.

Phong y CCHC

thành phần theo Đề án xác định Chỉ số CCHC của Sở, ban-ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, quận, huyện trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh của Ủy ban nhân dân Thành phố và kết quả Chỉ số CCHC của Sở Y tế được Ủy ban nhân dân Thành phố công bố.

II. CHỈ TIÊU

1. Duy trì Chỉ số CCHC của Sở Y tế (PAR Index) năm 2025 xếp loại xuất sắc.
2. Thực hiện kiểm tra, khảo sát CCHC định kỳ tối thiểu **20%** các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các cơ quan, đơn vị thuộc Sở và kiểm tra đột xuất tối thiểu **05%** các cơ quan, đơn vị thuộc Sở.
3. Về giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC):
 - 3.1. **100%** TTHC được công bố kịp thời, đúng quy định; **100%** TTHC được niêm yết công khai đúng quy định;
 - 3.2. Phân đầu đến hết năm 2025 đạt **100%** TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình², tối thiểu **80%** hồ sơ TTHC được xử lý hoàn toàn trực tuyến.
 - 3.3. 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi Thành phố.
 - 3.4. Tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ là **100%**; Tỷ lệ cấp kết quả điện tử giải quyết TTHC là **100%**; Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin số hóa là **55%**;
 - 3.5. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn: từ **98%** trở lên;
 - 3.6. Đạt trên **95%** tỷ lệ xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo so với tổng số đơn, khiếu nại, tố cáo đã tiếp nhận trong năm;
 - 3.7. **100%** hồ sơ giải quyết TTHC phải được công khai tiến độ, kết quả trên Trang thông tin điện tử của Sở và Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố;
 - 3.8. **100%** hồ sơ TTHC giải quyết trễ hạn phải kịp thời thông báo xin lỗi tổ chức, cá nhân theo quy định;
 - 3.9. **100%** phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả trả lời trên Cổng Dịch vụ công (DVC) Quốc gia;
4. Về tỷ lệ khảo sát ý kiến hài lòng của cá nhân và tổ chức:
 - 4.1. Đạt tỷ lệ trên **96%** mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức về giải quyết TTHC.
 - 4.2. Đạt tỷ lệ trên **96%** mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trong lĩnh vực y tế.

² Theo đó, căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 11, Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 quy định **Dịch vụ công trực tuyến toàn trình**: là dịch vụ bảo đảm cung cấp toàn bộ thông tin về TTHC, việc thực hiện và giải quyết TTHC đều được thực hiện trên môi trường mạng. Việc trả kết quả được thực hiện trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

5. Tỷ lệ đánh giá hài lòng trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC được công khai và cập nhật kịp thời đạt **100%**.

6. Ban hành đầy đủ về quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức theo quy định hiện hành.

7. Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước đạt **100%**.

8. Trên **50%** hồ sơ thủ tục hành chính thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử; **100%** đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ.

9. Xây dựng môi trường làm việc điện tử:

9.1. **100%** các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên môi trường điện tử trừ các văn bản có chứa bí mật nhà nước.

9.2. **100%** các đơn vị; cán bộ, công chức tại Cơ quan Sở Y tế sử dụng chữ ký số trong thực hiện nhiệm vụ trên môi trường điện tử, giải quyết hồ sơ, TTHC.

9.3. **100%** cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Quyết định số 41/2011/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2011.

9.4. **100%** dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Y tế được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt triển khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố, kết nối Cổng DVC Quốc gia.

10. **100%** cơ quan, đơn vị trực thuộc có sản phẩm, mô hình tuyên truyền, truyền thông về công tác CCHC, cải cách TTHC đạt hiệu quả.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và truyền thông về CCHC

1.1. Kịp thời công tác CCHC cơ quan, đơn vị theo quy định mới và phù hợp với đặc thù yêu cầu công tác. Yêu cầu Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải là người trực tiếp làm Tổ trưởng quản lý, chỉ đạo công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị.

1.2. Triển khai đầy đủ và đúng các quy định trên các lĩnh vực CCHC do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, Thành phố và của Sở Y tế ban hành, chỉ đạo.

1.3. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo thời gian quy định.

1.4. Thực hiện kiểm tra, khảo sát công tác CCHC thường xuyên, đẩy mạnh theo hướng đột xuất, không báo trước. Đặc biệt kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác CCHC và kết quả thực hiện các chỉ tiêu CCHC, xử lý dứt điểm các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

1.5. Thực hiện đảm bảo chế độ báo cáo sơ, tổng kết theo giai đoạn của các Chương trình, Đề án tại Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 07/4/2021³; Quyết định số 3637/QĐ-UBND ngày 20/10/2021⁴; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 12/5/2022⁵; Kế hoạch số 2667/KH-SYT ngày 12/5/2021 của Sở⁶; Kế hoạch số 9712/KH-SYT ngày 24/12/2021 của Sở⁷.

1.6. Tiếp tục khai thác hiệu quả Hệ thống quản lý công tác CCHC của Thành phố.

1.7. Rà soát và tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp theo Kế hoạch số 3895/KH-SYT ngày 15/4/2025 về cải thiện Chỉ số CCHC (PAR Index) của Sở Y tế năm 2025.

1.8. Khuyến khích, tạo động lực để công chức, viên chức đưa ra đề xuất, sáng kiến CCHC. Chủ động phát hiện những mô hình, giải pháp sáng tạo trong CCHC để nhân rộng, phổ biến đến từng cơ quan, đơn vị và trong toàn Ngành y tế Thành phố, kịp thời viết bài thông tin gửi về Sở Y tế.

1.9. Tăng cường phát động, thực hiện hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng đối với các đề xuất giải pháp, sáng kiến, cách làm mới trong CCHC mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực.

1.10. Rà soát, cử nhân sự tham gia các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác CCHC do Sở Nội vụ, cơ quan/đơn vị có liên quan trong tổ chức về truyền thông, về chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện công tác cải cách hành chính.

1.11. Cử công chức, viên chức tham gia các đoàn nghiên cứu, trao đổi, học tập kinh nghiệm liên quan đến công tác CCHC do Thành phố tổ chức.

1.12. Tuyên truyền, truyền thông về công tác CCHC

- Tuyên truyền CCHC trong Ngành y tế một cách thiết thực, phong phú, đa dạng bằng nhiều hình thức, có mô hình truyền truyền rõ ràng, hiệu quả; gắn kết quả công tác CCHC với công tác thi đua, khen thưởng.

- Duy trì và nâng cao chất lượng thông tin, giới thiệu giải pháp, mô hình trên các trang tin điện tử. Tiếp tục nhân rộng sản phẩm, mô hình tuyên truyền hiệu quả về công tác CCHC của từng cơ quan, đơn vị.

³ Quyết định số 1191/QĐ-UBND ngày 07/04/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình CCHC và giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2020 - 2025.

⁴ Quyết định số 3637/QĐ-UBND ngày 20/10/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021- 2030.

⁵ Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 12/5/2022 của Chủ tịch UBND Thành phố về việc thực hiện hiệu quả công tác CCHC trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2022 - 2025

⁶ Kế hoạch số 2667/KH-SYT ngày 12/5/2021 của Sở Y tế về Thực hiện chương trình CCHC và giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC của Sở Y tế giai đoạn 2020 - 2025.

⁷ Kế hoạch số 9712/KH-SYT ngày 24/12/2021 của Sở Y tế về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước của Sở Y tế giai đoạn 2021 - 2030.

- Tham gia Hội thi về CCHC theo hình thức phù hợp, sinh động, hiệu quả, có sức lan tỏa.

- Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị phải có các chuyên mục dành riêng về công tác CCHC để chủ động thông tin về công tác cải cách hành chính của đơn vị, giới thiệu các mô hình, giải pháp hay trong thực hiện CCHC tại đơn vị và tiếp nhận ý kiến góp ý, đề xuất các ý tưởng, mô hình, cách làm hay trong công tác CCHC, quản lý nhà nước.

2. Công tác cải cách thể chế

2.1. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng và củng cố hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực của Ngành quản lý, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, tính hợp lý, tính khả thi và kịp thời phát hiện xử lý các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố.

2.2. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 98/2023/QH15 và Nghị định số 84/2024/NĐ-CP của Chính phủ theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Ngành y tế Thành phố.

2.3. Tiếp tục rà soát, tham mưu hoàn thiện thể chế bộ máy, cơ cấu tổ chức của Ngành y tế Thành phố đảm bảo phù hợp với đặc điểm tình hình thực tế của Thành phố.

2.4. Tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo danh mục của Thành phố được phê duyệt theo chức năng nhiệm vụ của Ngành y tế Thành phố.

2.5. Tăng cường tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn Thành phố đa dạng về hình thức và phù hợp với từng đối tượng.

2.6. Rà soát, phổ biến và triển khai thực hiện kịp thời các cơ chế, chính sách thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trên các lĩnh vực của Sở Y tế Thành phố quản lý.

2.7. Thường xuyên theo dõi, cập nhật hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật; tham mưu và thực hiện đảm bảo việc công bố, công khai kịp thời danh mục văn bản hết lực, ngưng hiệu lực liên quan đến Ngành y tế; chú trọng theo dõi việc thi hành pháp luật của ngành, kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý các bất cập, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

2.8. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2023 - 2025”; đội ngũ công chức của Sở Y tế chủ động nâng cao tinh thần tự giác cập nhật kiến thức, kỹ năng tham mưu xây dựng, góp ý, đánh giá, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách TTHC và giải quyết TTHC⁸; kết quả thực hiện là cơ sở xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

3.2. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ⁹; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ¹⁰; Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ¹¹; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số¹².

3.3. Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ.

3.4. Thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết TTHC, bảo đảm TTHC được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn; các hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố, đồng bộ với Cổng DVC Quốc gia.

3.5. Nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ, TTHC đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Thực hiện nghiêm việc xin lỗi đối với hồ sơ trễ hẹn. Xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm, tiêu cực phát sinh trong quá trình giải quyết hồ sơ, TTHC (nếu có).

3.6. Rà soát, đánh giá, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động kinh doanh nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia¹³; rà soát các TTHC 03 (ba) năm không phát sinh hồ sơ; kiểm soát việc cung cấp TTHC trên môi trường điện tử; tái cấu trúc quy trình TTHC để cung cấp DVC trực tuyến; mô hình, sáng kiến cải cách TTHC.

3.7. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt¹⁴ và các quy định hướng dẫn hướng của cấp có thẩm quyền.

⁸ Theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

⁹ Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

¹⁰ Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp DVC phục vụ người dân, doanh nghiệp.

¹¹ Công điện số 22/CĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về cắt giảm TTHC, cải thiện môi trường kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

¹² Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

¹³ Kế hoạch số 6695/KH-SYT ngày 17/6/2025 về triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2025 của Ngành Y tế Thành phố

¹⁴ Quyết định số 4324/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản TTHC nội bộ trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2022-2025.

3.8. Tổ chức triển khai đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 107/2024/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

3.9. Thực hiện số hóa thành phần hồ sơ, cấp kết quả điện tử giải quyết TTHC và khai thác, sử dụng thông tin tài khoản định danh điện tử trên VNeID để tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC của người dân nhằm đơn giản hóa thành phần hồ sơ TTHC. Đẩy mạnh việc khai thác, sử dụng lại thông tin số hóa; sử dụng các kết quả giải quyết TTHC điện tử được trả qua ứng dụng VNeID.

3.10. Đẩy mạnh nghiên cứu, đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách, TTHC thông qua tăng cường đối thoại, lấy ý kiến người dân, tổ chức, doanh nghiệp, phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của Hệ thống Đối thoại Doanh nghiệp - Chính quyền Thành phố.

3.11. Tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế đảm bảo quy định của Nghị định số 20/2008/NĐ-CP của Chính phủ (đã sửa đổi, bổ sung), Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Công Dịch vụ công Quốc gia và Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 07/7/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

3.12. Tăng cường thực hiện kiểm tra, tự kiểm tra, đánh giá công tác giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

3.13. Kịp thời kiện toàn về nhân sự và nâng cao chất lượng tham mưu công tác kiểm soát TTHC của cán bộ đầu mối tại cơ quan, đơn vị trực thuộc. Tạo điều kiện cho lực lượng đầu mối thực hiện kiểm soát TTHC tham gia các lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

3.14. Đảm bảo quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của Sở Y tế quản lý được xây dựng, triển khai đầy đủ.

3.15. Tập trung rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành danh mục, hướng dẫn việc tiếp nhận và trả kết quả việc thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

4.1. Tổng hợp, tham mưu giao biên chế công chức, số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước năm 2026 thuộc Sở Y tế quản lý khi có văn bản triển khai của Thành phố.

4.2. Rà soát và tham mưu ban hành kịp thời các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị thuộc Ngành y tế Thành

phổ sau sắp xếp¹⁵, đảm bảo phù hợp với đặc điểm của Ngành y tế và quy định của Chính phủ; Triển khai thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy cơ quan hành chính.

4.3. Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định tinh giản biên chế, số lượng người làm việc của các cơ quan, đơn vị.

4.4. Kiểm tra tình hình sử dụng biên chế, số lượng người làm việc, tổ chức bộ máy theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP, thực hiện đảm bảo việc phân cấp, ủy quyền tại các cơ quan, đơn vị.

4.5. Rà soát tham mưu điều chỉnh, sửa đổi và nghiêm túc thực hiện các Quy chế phối hợp giữa các sở, ban - ngành, địa phương trong công tác tham mưu và triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Triển khai thực hiện đảm bảo Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị thuộc Ngành y tế Thành phố theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

5.2. Phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của ĐVSNCL thuộc phạm vi quản lý sau khi sắp xếp.

5.3. Công khai, minh bạch và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức; bố trí sử dụng, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển và đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt.

5.4. Cập nhật kịp thời và triển khai thực hiện đảm bảo các quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND Thành phố.

5.5. Tiếp tục thực hiện đảm bảo công tác đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới phương thức, nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm và yêu cầu phát triển của Thành phố.

5.6. Triển khai kịp thời các quy định về quản lý và xét duyệt cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đi nước ngoài.

5.7. Tiếp tục phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động, đưa nội dung thực hiện văn hóa công vụ vào các tiêu chí bình xét thi đua của cơ quan, đơn vị. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể có thành tích tốt và những cá nhân gương mẫu trong thực hiện văn hóa công vụ; xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm quy định hoặc thực hiện chưa tốt văn hóa công vụ.

¹⁵ Theo Quyết định số 3258/QĐ-UBND ngày 27/6/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính, ĐVSNCL tỉnh, thành phố khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh (Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cũ)

5.8. Cập nhật kịp thời và tổ chức thực hiện đảm bảo các chỉ số KPI đánh giá hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khi có chỉ đạo, triển khai của Thành phố.

5.9. Tiếp tục triển khai và thực hiện hiệu quả các nội dung về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung theo Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 19/9/2023 của Chính phủ, Kế hoạch số 124-KH/TU ngày 31/5/2022 của Thành ủy¹⁶; Kế hoạch số 3815/KH-UBND ngày 18/10/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố¹⁷ và Kế hoạch số 5337/KH-UBND ngày 18/10/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố¹⁸.

5.10. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy tắc ứng xử, giao tiếp và thực thi nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị; công tác tuyển dụng, bổ nhiệm và sử dụng nhân sự, tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi sai phạm.

5.11. Triển khai thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức và người lao động khi thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Tăng cường các biện pháp để quản lý và đảm bảo nguồn thu.

6.2. Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước (NSNN) đạt **100%**; thực hiện nghiêm quy định về sử dụng kinh phí nguồn NSNN; tăng tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính.

6.3. **100%** các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế xây dựng ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công tại các đơn vị.

6.4. Thực hiện nghiêm và đúng các quy định về cơ chế tự chủ tài chính của cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ.

6.5. Kịp thời triển khai các giải pháp để thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

6.6. Thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết TTHC; **100%** đơn vị sự nghiệp công lập về lĩnh vực y tế ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ công.

6.7. Chủ động trong công tác sửa chữa, xây dựng trụ sở làm việc của các cơ quan, đơn vị. Đầu tư trang bị cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện phục vụ cho các

¹⁶ Kế hoạch số 124-KH/TU ngày 31/5/2022 của Thành ủy về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.

¹⁷ 3 Kế hoạch số 3815/KH-UBND ngày 18/10/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.

¹⁸ Kế hoạch số 5337/KH-UBND ngày 18/10/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức nhằm giải quyết nhu cầu chính đáng, hợp pháp của người dân, doanh nghiệp khi đến liên hệ công tác, giải quyết TTHC.

6.8. Tổ chức quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công và thực hiện số hóa dữ liệu liên quan đến tài sản công.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. Nâng cao hiệu quả DVC trực tuyến

- Tiếp tục đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, rút ngắn thời gian xử lý trên môi trường số; triển khai, khai thác dữ liệu để thay thế một số giấy tờ trong hồ sơ khi người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC, nâng cao chất lượng và số lượng dịch vụ công toàn trình, TTHC không giấy tờ.

- Triển khai hiệu quả số hóa hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết TTHC; thực hiện đảm bảo việc lưu kết quả vào Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước và Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

- Triển khai các Hệ thống chuyên ngành gắn với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố.

7.2. Triển khai quản trị số để nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành thông qua sử dụng các nền tảng số, dữ liệu số

- Tiếp tục triển khai, duy trì vận hành các nền tảng, hệ thống dùng chung của Thành phố: Hệ thống Quản trị thực thi Thành phố trên nền tảng số, nền tảng số hóa, lưu trữ dữ liệu điện tử, nền tảng bản đồ số dùng chung; Hệ thống quản lý khiếu nại, tố cáo; Hệ thống theo dõi mức độ chuyển đổi số.

- Tiếp tục triển khai, hoàn thiện, duy trì vận hành các nền tảng, hệ thống quản lý chuyên ngành trong các lĩnh vực y tế.

- Đẩy mạnh các ứng dụng trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo trong quản lý, điều hành, hỗ trợ hoạt động của cán bộ, công chức và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

7.3. Tạo lập dữ liệu sức khỏe người dân Thành phố, phấn đấu 90% người cao tuổi và học sinh được tạo lập dữ liệu sức khỏe. Triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử trên ứng dụng Công dân số. Kết nối liên thông với các cơ sở khám, chữa bệnh để tích hợp dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử và dữ liệu khám sức khỏe của người cao tuổi trên Nền tảng quản lý sức khỏe cộng đồng. Bổ sung dữ liệu sức khỏe của người dân trên địa bàn Thành phố từ việc liên thông dữ liệu khám chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh.

7.4. Hướng dẫn, quản lý, kiểm tra, giám sát thực hiện hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin tại Sở Y tế.

7.5. Tiếp tục triển khai thực hiện đảm bảo các chương trình, kế hoạch liên quan đến chuyển đổi số Ngành y tế Thành phố và Đề án “Y tế thông minh giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến 2030”.

7.6. Triển khai các giải pháp nhằm đảm bảo vận hành thông suốt Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố khi tổ chức đơn vị hành chính 02 cấp.

7.6. Tăng cường sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cho các cuộc họp nhằm giảm chi phí, tiết kiệm thời gian đi lại.

7.7. Triển khai sử dụng Hệ thống quản lý văn bản dùng chung của Thành phố. **100%** cán bộ, công chức sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Quyết định số 41/2011/QĐ-UBND ngày 17/6/2011.

7.8. **100%** DVC trực tuyến toàn trình được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt triển khai đầy đủ trên Cổng DVC Quốc gia.

7.9. Duy trì và mở rộng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong công tác hành chính nhà nước.

7.10. Rà soát, bố trí các phương tiện, công cụ, trang thiết bị phục vụ công việc mang lại hiệu quả, hiện đại cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

7.11. Tăng cường triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trên các nền tảng, hệ thống tin, cơ sở dữ liệu của Ngành y tế Thành phố đang vận hành, quản lý.

8. Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức

8.1. Thông tin, tuyên truyền công tác CCHC hiệu quả, để người dân và doanh nghiệp hiểu đúng về kết quả thực hiện công tác CCHC của các sở, ban - ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và của cả Thành phố.

- Đảm bảo đầy đủ thông tin các trường dữ liệu của người dân, tổ chức khi đến thực hiện TTHC trên giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả ban hành kèm theo mẫu số 01 của Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Trích xuất dữ liệu và cung cấp đầy đủ, kịp thời danh sách người dân, tổ chức đã thực hiện TTHC tại đơn vị theo yêu cầu, đề nghị của Sở Nội vụ, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố.

8.2. Đảm bảo trong quá trình điều tra xã hội học phục vụ đánh giá Chỉ số CCHC, đo lường sự hài lòng của người dân thực hiện khách quan, khoa học, phản ánh đúng kết quả thực hiện CCHC của Thành phố.

8.3. Tiếp tục giám sát, duy trì hệ thống ki-ốt khảo sát không hài lòng người bệnh tại khoa khám bệnh các bệnh viện công lập nhằm kịp thời theo dõi, nắm bắt thông tin, chỉ đạo triển khai sớm các giải pháp nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế, vướng mắc góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh, đảm bảo phục vụ người dân một cách tốt nhất.

Nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2025 được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước

2. Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Văn phòng Sở:

- Tham mưu xây dựng và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch đề ra; tổ chức đánh giá, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ CCHC hàng năm đối với các đơn vị trực thuộc và tham mưu giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện

- Tham mưu Ban Giám đốc Sở Y tế triển khai, thực hiện có hiệu quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần của Chỉ số CCHC của Ngành y tế thành phố.

- Tham mưu triển khai kiểm tra định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện công tác CCHC tại các phòng chức năng, đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

- Triển khai thực hiện các công tác về cải cách thể chế; nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2025 của ngành Y tế.

- Chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC và việc tiếp nhận, xử lý các PAKN của cá nhân, tổ chức về TTHC.

- Triển khai duy trì áp dụng Hệ thống Quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động tại cơ quan Sở Y tế; đồng thời hỗ trợ các đơn vị trực thuộc xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001.

- Theo dõi, giám sát, đôn đốc, nhắc nhở các phòng chuyên môn trong việc xử lý giải quyết hồ sơ, công văn đến và TTHC công không để trễ hạn.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Công nghệ thông tin và các cơ quan, đơn vị có liên quan định kỳ đánh giá các chỉ số theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày

23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử của Sở Y tế trên Bản đồ thực thi thể chế Quốc gia, qua đó tham mưu Ban Giám đốc các giải pháp khắc phục hạn chế.

- Phối hợp với Phòng Công nghệ thông tin rà soát, đề xuất các quy trình về nghiệp vụ hành chính, xử lý văn bản, danh mục văn bản, tài liệu để ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Cơ quan Sở Y tế.

2. Phòng Tổ chức cán bộ:

- Tổ chức triển khai các công tác liên quan đến các phòng chuyên môn nghiệp vụ Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và cải cách chế độ công vụ.

- Kịp thời kiện toàn Tổ công tác Cải cách hành chính Sở Y tế.

- Bổ sung tiêu chí “thường xuyên sử dụng thư điện tử công vụ đã được cấp trong trao đổi công việc” để đánh giá mức độ hoàn thành công việc của cán bộ, công chức, viên chức Ngành y tế và Quy chế thi đua khen thưởng Ngành y tế Thành phố.

- Sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm đã được xác định theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt.

- Xây dựng Đề án “Hỗ trợ, phát triển tài năng trẻ và lãnh đạo tương lai trong lĩnh vực y tế của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn từ nay đến năm 2035 và những năm tiếp theo”.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở tham mưu và hướng dẫn phát động các phong trào thi đua về CCHC và tổ chức đánh giá khen thưởng.

3. Phòng Kế hoạch - Tài chính:

- Tổ chức triển khai các công tác liên quan cải cách tài chính công; cân đối ngân sách, cải cách quản lý tài chính của Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc. Đồng thời tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách tài chính công trong năm 2025.

- Triển khai thực hiện hiệu quả công tác ứng dụng thanh toán điện tử trong cung cấp dịch vụ công thuộc lĩnh vực y tế.

4. Phòng Quản lý Dịch vụ y tế, Nghiệp vụ Dược, Nghiệp vụ Y:

- Triển khai các hoạt động cải cách TTHC theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, rà soát, đề xuất kiến nghị đơn giản hóa các TTHC.

- Phối hợp tốt giữa các phòng chuyên môn nghiệp vụ trong công tác thẩm định cấp giấy phép hoạt động, phê duyệt danh mục kỹ thuật cơ sở KBCB.

- Kiểm soát chặt chẽ quy trình giải quyết hồ sơ dịch vụ công đảm bảo trả kết quả đúng thời gian quy định, không để phát sinh thư xin lỗi.

- Phòng Nghiệp vụ Y tham mưu Ban Giám đốc triển khai, thực hiện Đề án đo lường chất lượng hoạt động và cung cấp dịch vụ công tại các cơ quan sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế và báo cáo sơ kết, tổng kết theo quy định.

5. Phòng Công nghệ thông tin:

- Tham mưu triển khai và thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước.

- Triển khai Chương trình chuyển đổi số của Ngành y tế Thành phố và thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án Y tế Thông minh.

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố để quản lý chặt chẽ hệ thống DVC trực tuyến Ngành y tế, tăng cường công khai, minh bạch hoạt động giải quyết TTHC công trên môi trường mạng tại Sở Y tế.

- Phối hợp tốt với các phòng chuyên môn nghiệp vụ để giải quyết kịp thời, nhanh chóng các vấn đề phát sinh về Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thành phố góp phần đảm bảo đúng tiến trình xử lý hồ sơ theo quy định.

- Chịu trách nhiệm giám sát, duy trì hệ thống ki-ốt khảo sát không hài lòng người bệnh tại khoa khám bệnh các bệnh viện công lập.

- Phối hợp với Văn phòng Sở và các cơ quan, đơn vị có liên quan định kỳ đánh giá các chỉ số theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử của Sở Y tế trên Bản đồ thực thi thể chế Quốc gia, qua đó tham mưu Ban Giám đốc các giải pháp khắc phục hạn chế.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính Ngành y tế Thành phố 6 tháng cuối năm 2025, đề nghị Thủ trưởng các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Sở Y tế nghiêm túc, khẩn trương triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Phước Lộc, PBT Thành ủy, CT UBMTTQ VN TP;
- Đ/c Trần Thị Diệu Thúy, TUV, PCT UBND TP;
- Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Công an Thành phố;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Trung tâm Chuyển đổi số;
- Giám đốc, các Giám đốc Sở;
- Các phòng CMNV;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- BV ngoài công lập;
- Lưu: VT-VP.

